

LỊCH BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN SỬ DỤNG SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11 NĂM HỌC 2023 - 2024

(Đính kèm Công văn số /SGDDĐT-GDTrH ngày tháng 6 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Lưu ý: Các môn không ghi chú tập huấn theo Buổi thì được tập huấn trọn 1 ngày theo thời gian quy định

Ngày	Thời gian	Tên sách				
Thứ sáu 07/07/2023	7g30 - 11g30 và 13g30 - 17g00		Tiếng Anh 11: Bright NXB Đại học Huế	Ngữ Văn 11 (Chân trời sáng tạo)	Toán 11 (KNTTVCS)	
			Tiếng Anh 8: Right On!; i-Learn Smart World NXBĐHSP TP HCM	Mĩ thuật 11 (KNTTVCS)	Công nghệ 11 : chăn nuôi (KNTTVCS)	
Thứ ba 11/07/2023	7g30 - 11g30 và 13g30 - 17g00	Công nghệ 11 : Cơ khí (KNTTVCS)	Ngữ Văn 11 (KNTTVCS)	Toán 11 (Chân trời sáng tạo)	Sinh học 11 (Chân trời sáng tạo)	
		HĐTN, HN 11 (KNTTVCS)	Âm nhạc 11 (KNTTVCS)	Địa lí 11 (Cánh Diều) (Buổi Sáng)	GDKT&PL 11 (Chân trời sáng tạo)	
Thứ tư 12/07/2023	7g30 - 11g30 và 13g30 - 17g00	Lịch sử 11 (Chân trời sáng tạo)	Toán 11 NXB Đại học Huế	HĐTN, HN 11 (Cánh Diều) (Buổi Sáng)		
		Vật Lý 11 (Chân trời sáng tạo)	Tin học 11: Ứng dụng (KNTTVCS)	Công nghệ 11 (Cánh Diều) - Sáng: CN Cơ khí - Chiều: CN Chăn nuôi	Lịch sử 11 (Cánh Diều) (Buổi Chiều)	
Thứ năm 13/07/2023	7g30 - 11g30 và 13g30 - 17g00	GDKT&PL 11 (Cánh Diều) (Buổi Sáng)	Vật lí 11 (Cánh Diều) (Buổi Chiều)	Ngữ Văn 11 (Cánh Diều)	Tiếng Anh 11: Global Success (KNTTVCS)	
		Âm nhạc 11 (Cánh Diều) (Buổi Chiều)	Địa lí 11 (Chân trời sáng tạo)	Giáo dục QP&AN 11 NXBGDVN (dự kiến)	Hóa học 11 (KNTTVCS)	Sinh học 11 (KNTTVCS)
Thứ sáu 14/07/2023	7g30 - 11g30 và 13g30 - 17g00	Địa lí 11 (KNTTVCS)	Tin học 11: KH máy tính (KNTTVCS)	Sinh học 11 (Cánh Diều) (Buổi Sáng)	HĐTN, HN 11 - bản 1 (Chân trời sáng tạo)	HĐTN, HN 11 - bản 2 (Chân trời sáng tạo)
		Lịch sử 11 (KNTTVCS)	Toán 11 (Cánh Diều)	Tiếng Anh 11: Friends Global (Chân trời sáng tạo)	Hóa Học 11 (Chân trời sáng tạo)	
Thứ bảy 15/07/2023	7g30 - 11g30 và 13g30 - 17g00	Giáo dục QP&AN 11 (Cánh Diều) (dự kiến) (Buổi sáng)	GDTC 11 (Cánh Diều) (Buổi sáng)	Âm Nhạc 11 (Chân trời sáng tạo)	Vật lí 11 (KNTTVCS)	
		Hoá học 11 (Cánh Diều) (Buổi Chiều)	Tin học 11 (Cánh Diều) - Sáng: THUD - Chiều: KHMT	GDTC 11 (KNTTVCS)	GDKT&PL 11 (KNTTVCS)	